

Tôi nhớ mình đã bị nhốt trong vò nhúng nước để bắt tù, mình luôn say sưa đọc và nhớ ngẫm những cách mạng bị giam ở Hà Lò, Sơn La, Côn Đảo,

những anh hùng như Ngô Gia Tự, Nguyễn Văn Cội, Trần Phú... đến Hồ Chí Minh.

Thật ra hồi mình bé thời bao cấp có sách về các nhân vật này thôi. Lúc chút mới đọc được của Pa Pi Lon, thiên học say mê anh chàng Bismarck, những mình cũng chỉ thấy có gì hấp dẫn anh chàng này, bá tước Monte của Đuy Ma cũng không nhận được làm vì có lẽ thời kỳ của các nhân vật này khá xa với Việt Nam, sau này có đi sưu tầm mới lòng được sách của Solzenitsyn như cuốn Tiếng Đu Đua Ngựa, Một Ngày Trong Đai của Ivan, hay cuốn Lửa Yêu Thờ, Lửa Ngựa Tù của Re Mac, cuốn Chuyện Kỵ Năm 2000 của Bùi Ngọc Tấn.

Mới nhớ tới từ đầu đầu cho mình những âm thanh, những nhận thức. Những có lẽ đó vẫn của Phùng Quán viết theo lối kỳ của Tuấn Nguyễn khi Nguyễn ở trong tù là âm thanh của

Những đi may mắn này mới là quan trọng hơn cả: trong mười năm qua, mình đã sống giữa những con người vô cùng phong phú và phức tạp, chết liúu sống vàng ròng cho các nhà văn. Mình chỉ đến với cái cuộc một người...

"... Anh ta vào trại trại mình khá lâu, bắt trại phải vì thế gì, mình không rõ. Người thì báo anh ta phạm tội hình sự, người thì báo mới chính trị.

Những cái hai tội mình đều thấy khó tin. Anh ta không có dáng dấp của kẻ cướp bóc, sát nhân, và cũng không có phong cách của người làm chính trị. Bởi ông anh ta ngu ngốc, dở dãi dở khùng.

Mình có cảm giác anh ta là một khúc củi rêu, do một trại lính cuốn tới một xô rừng nào đó, trôi ngang qua trại, bắt vớ vào hàng rào của trại rồi mới kẹt luôn ở đó.

Nhìn anh ta, rất khó đoán tuổi, có thể ba mươi, mà cũng có thể năm mươi. Gặp ông một anh ta gầy gò, rúm rúm, tàn tạ, như một cái bẻ gãy rách, lẫn lộn các đường rãnh. Người anh ta cao lóng không, tay chân thô ngầy ngầy, đen cháy, chỉ toàn da, gân veỉ xé ng.

Trên người, tất cả một mặt mặt rách thay cho quần áo. Lúc đầu mình cảm thấy ông anh ta bắt cảm vì sự ít khi thấy anh ta mặt mặt dù là chỉ để nhích mép cười. Thật ra anh ta chỉ là người quá ít nói. Gặp ai trong trại, chỉ cần báo quởn giáo lên phạm nhân, anh ta đều cúi chào cung kính, những không chuyển trò veỉ bắt cái.

Những không hiểu sao, con người anh ta có một cái gì đó làm mình đặc biệt chú ý, cảm nhận làm quen... Nhưng tôi nhận mình dần dần chuyển, những anh ta nhìn mình veỉ ánh mắt rất lạ, rồi

Ng tránh sau khi đã cúi chào cung kính.

Hu nh t t c các tr i viên, k c nh ng tay hung d nh t, cũng đ u th ng anh ta. Nh ng tr i viên đ c gia đình t p t ng i đ dành cho anh ta viên k o, mi ng bánh, ng i cho đi u thu c.

tr i, anh ta có m t đ c quy n không ai tranh đ c, và cũng không ai mu n tranh. Đó là khâm li m tù ch t. M i l n có tù ch t, giám th tr i đ u cho g i "th ng khùng (tên h đ t cho anh ta) và giao cho vi c khâm li m.

V i b t c tr i viên ch t nào, k c nh ng tr i viên đã t ng đánh đ p anh ta, anh ta đ u khâm li m chu đáo gi ng nhau. Anh ta n u n c lá r ng, t m r a cho ng i ch t, k c ghét trên cái c th l nh ng t c ng queo, v i hai bàn tay c a ng i m t m r a cho đ a con nh . Lúc t m r a, k c , mi ng anh ta c m p máy nói cái gì đó không ai nghe rõ.

Anh ta rút trong túi áo m t m u l c gậy, ch i tóc cho ng i ch t, n u ng i ch t có tóc. Anh ta ch n b áo qu n lành l n nh t c a ng i tù, m c vào r i nh nhàng nâng xác đ t vào áo quan đ c đóng b ng g t p s sài. Anh ta cu n nh ng b áo qu n khác thành cái gói vuông v n, đ t làm g i cho ng i ch t.

N u ng i tù không có áo x ng gì, anh ta đ o g t m t khúc cây làm g i. Khi đã hoàn t t nh ng vi c trên, anh ta qu xu ng bên áo quan, cúi hôn lên trán ng i tù ch t, và b t khóc. Anh ta khóc đau đ n và th ng thi t đ n n i m i ng i đ u có c m giác ng i n m trong áo quan là anh em máu m ru t th t c a anh ta.

V i b t c ng i tù nào anh ta cũng khóc nh v y. M t l n giám th tr i g i anh ta lên:

- Th ng tù ch t y là cái gì v i m y mà m y khóc nh cha ch t v y?

Anh ta ch p tay khúm núm th a:

- Th a cán b , tôi khóc v y mà. Ng i ch t mà không có ti ng khóc t ng ti n thì vong h n c l n qu n trong tr i. Có th nó tìm cách làm h i cán b . Lúc h n còn s ng, cán b có th tr ng tr h n, nh ng đây là vong h n h n, cán b mu n xích c , cũng không xích đ c.

Th ng khùng nói có lý. Giám th tr i m c, cho nó mu n khóc bao nhiêu thì khóc. Nh ng mình không tin là anh ta khóc v . Lúc khóc, c g ng m t vàng úa, nh n nhúm c a anh ta chan hòa n c m t. C thân hình g y gu c c a anh ta run r y. Mình có c m giác c cái m gi rách khoác trên ng i anh ta cũng khóc... Trong ti ng khóc và n c m t c a anh ta chan ch a m t ni m th ng xót khôn t .

Nghe anh ta khóc, c nh ng tr i viên khét ti ng l l m, chai s n, "đ u chày, đít th t, m t bù òong" cũng ph i r m r m n c. Ch có n i đau đ n chân th t m i có kh năng xuyên th ng vào trái tim ng i.

Mình th ng nghĩ ng i r t nhi u v anh ta. Con ng i này là ai v y? M t th ng khùng hay ng i có m i t tâm l n lao c a b c đ i hi n?...

Th r i, m t l n, mình và anh ta cùng đi lùa trâu xu ng con sông g n tr i cho đ m n c. Tr i nóng nh d i l a. Bãi sông đ y cát và s i b nóng rang b ng nh than đ .

Trên bãi sông một đống cây mọc già gốc sù sì tán lá xác xơ trên một mảng bóng râm bóng chi chít cá nhân xuống cát và sỏi.

Người lính gác ngồi trên bờ sông đờ đờ, ôm súng trú ngụ dưới một bụi cây. Anh ta và mình phải ngồi trú ngụ dưới gốc cây mọc, canh đàn trâu ngọp lặn dưới sông.

Vì mảng bóng râm quá hẹp nên hai người gần sát nhau. Anh ta bỗng lên tiếng trách, hỏi mà đầu không quay lại:

- Anh Tuấn này - không rõ anh ta biết tên mình lúc nào - sống ở đây anh thêm cái gì nữa?

- Thêm đống sách - mình mua một miếng giấy, và chút nghĩ, có lẽ anh ta chưa thấy một cuốn sách bao giờ, có thể anh ta cũng không biết đọc biết viết cũng nên.

- Nếu bây giờ có sách thì anh thích đọc cái gì? - anh ta hỏi.

- Voltaire! - một lần nữa mình lại mua một miếng giấy. Và lại nghĩ: Nói với anh ta về Voltaire thì cũng chẳng khác gì nói với gốc cây mọc mà mình đang ngồi dựa vào. Nhưng nhu cầu đọc chuyện trò bèn bèn viết con người nó cũng là nhu cầu đọc ăn, đọc uống...

Nhieu lúc chúng còn biết có ai nghe mình, hiểu mình hay không. Đó chính là tâm trạng của anh công chức nát rượu Marmeladov biết chút nói to lên như người đi tìm hi vọng trong lòng với những người và với trong một quán rượu tồi tàn, mà Dostoievsky miêu tả trong Tội ác và trừng phạt.

Anh ta ngồi bó gối, một không rời một sông loá ngủ, hỏi lại:

- Trong các tác phẩm của Voltaire, anh thích nhất tác phẩm nào?

Mình sống suốt nhìn anh ta, và tự nhiên trong đầu nảy ra một ý nghĩ kỳ lạ: một người nào khác đã ngồi thay vào chỗ anh ta... Mình lại liên tưởng đến một câu làm việc cùng phòng hỏi còn Đài phát thanh, tất nhiên phải hỏi họ có hỏi hay, đọc tên nhạc sĩ Chopin (Sôpanh) là Cho Pin.

Mình trả lời anh ta:

- Tôi thích nhất là Candide.

- Anh có thích đọc Candide ngay bây giờ không?

Không đợi mình trả lời, anh ta nói tiếp:

- Không phải đọc mà nghe... Tôi sẽ đọc cho anh nghe ngay bây giờ.

Rồi anh ta cất giọng đầu đầu đọc nguyên bản Candide. Anh đọc chậm rãi, phát âm chuẩn và hay như một cha con người Pháp, thấy đầy mình ở trên Providence.

Mình trân trân nhìn cái miếng rúm ró, rằng vàng khè dầy bìa của anh ta như nhìn phép lạ. Còn anh ta, một vị không rời dòng sông loá ngủ, tưởng chừng như anh ta đang đọc thiên truyện Candide nguyên bản đọc chép lên một sông...

Anh đọc đến câu cuối cùng thì tiếng trống cũng vang lên tiếng hỏi, báo đến giờ lừa trâu về rồi. Người lính gác trên bờ cao nói xuống xuống: "Hai đứa xuống lừa trâu, nhanh lên!"

- Chúng mình lừa trâu lên bờ đi! - anh nói.

Lại ra đến giữa sông, mình hỏi anh ta:

- Anh là ai vậy?

Anh ta cầ i lên i ng mầ t con trâu, vầ a vung roi xua nhầ ng con trâu khác, trầ i:

- Tôi là cái thanh ngang trên cây thầ p tầ đóng đỉnh Chúa.

Rầ i anh ta tiầ p:

- Đầ ng nói vầ i bầ t cầ ai chuyầ n vầ a rầ i...

Giáp mầ t ngườ i lính canh, bầ mầ t anh ta thay đầ i hầ n - ngu ngầ , đầ n đầ n nhầ thầ ng ngày.

Cuầ i mùa đông năm đó, anh ta ngã bầ nh. Nghe các trầ i viên kháo nhau mình mầ i biầ t.

Thầ ng chuyên gia khâm liầ m e đi tong. Thầ là nầ u bầ n mình ngoầ o, sầ không còn đầ c khâm liầ m tầ tầ và chầ ng có ai khóc tầ ng tiầ n vong hầ n... - nhầ ng ngườ i tù nói, giầ ng buầ n.

Mình gầ p giám thầ trầ i, xin đầ c thăm anh ta.

Giám thầ hầ i:

- Trầ c kia anh có quen biầ t gì thầ ng này không?

Mình nói:

- Thầ a cán bầ , không. Chúng tôi hay đi lừa trâu vầ i nhau nên quen nhau thôi.

Giám thầ đầ ng ý cho mình đầ n thăm, có lính đi kèm. Anh ta nầ m cách ly trong gian lán dành cho ngườ i mầ ng. Anh ta nầ m nhầ dán ngườ i xuầ ng sầ p nầ m, hai hầ c mầ t sâu trầ ng, nhầ m nghiầ n, chầ c chầ c iầ i lên cầ n co giầ t...

Mình cúi xuầ ng sát ngườ i anh ta, gầ i hai ba iầ n, anh ta mầ i mầ mầ t, chăm chăm nhìn mình.

Trên khoé môi rúm ró nhầ thoáng mầ t nét cầ i. Nầ c mầ t mình tầ nhiên trào ra rầ i lầ chầ xuầ ng mầ t anh ta. Anh ta thề luầ i liầ m mầ y giầ t nầ c mầ t rầ t trầ ng vành môi. Anh ta thầ u thảo nói:

- Tuầ i iầ i, mình đi đây... Đầ a bàn tay đây cho mình...

Anh ta nầ m chầ t bàn tay mình hầ i lâu. Mầ t tay anh ta rầ rầ m mầ giầ rách khoác trên ngườ i, iầ y ra mầ t viên than cầ i, đầ c mài tròn nhầ n nhầ viên phầ n viầ t. Vầ i mầ t sầ c cầ gầ ng phi thầ ng, anh ta dùng viên than viầ t vào lòng bàn tay mình mầ t chầ nho. Chầ NHầ N.

Viầ t xong, anh ta hoàn toàn kiầ t sầ c, đánh rầ t viên than, và lên cầ n co giầ t.

Ngườ i lính canh đầ n mình lên giám thầ trầ i vầ i bàn tay có viầ t chầ Nhầ n ngầ a ra. Ngườ i lính canh ngầ rầ ng đó là mầ t ám hiầ u.

Giám thầ hầ i:

- Cái hình nguầ ch ngoầ c này có ý nghĩa gì? Anh mà không thành khầ n khai báo, tôi tầ ng cầ anh ngay iầ p tầ c vào biầ t giam.

Mình nói:

- Thầ a cán bầ , thầ t tình tôi không rõ. Anh ta chầ nói: tôi vầ tầ ng cầ u mầ t đầ o bầ đầ xua đầ i bầ nh tầ t và tà khí.

Nghe ra cũng có lý, giám thầ trầ i tha cho mình vầ lán...

Trong số bao nhiêu nhân vật tù đã được nếm trải những thú vị thuyết hóa, người bị bắt từ của Tuân Nguyễn chỉ là một bài bay qua so với những tác phẩm đồ sộ đồ đĩnh, mỹ ai biết đến nhà thơ Tuân Nguyễn và mỹ ai biết đến với người bị bắt từ bí ẩn của ông.

Người ta nhìn thấy cách ông già của Solzennitsyn đưa rỗng hớt tóc, nhai bánh mì bằng lưỡi hay già Đô của Bùi Ngọc Tấn chắt vớt vớt những đầu đổ trên phố phồn ng Hà Nội khi mãn hạn tù..mình cũng nhìn thấy những nhân vật ấy.

Những hình ảnh người tù xù xì, nghèo khổ được nguyên bản Candide bằng tiếng Pháp khi nhìn mình luôn bám dính trong đó, Tuân Nguyễn của Phùng Quán đưa vào thiên thu, giá như các công ty còn sống mình cũng cần công đi tìm họ người mà các công nói là ai.

Tình cờ hôm nay được cho tiếp họ ký của Địch Cha Phao Lô Lê Địch Trừng mới lảng máng biết rằng đó là cha Chính Vinh của nhà thơ I-n Hà Nội, vì can thiệp không cho chính quyền trang trí trước cửa nhà thơ, cha Chính Vinh bị kết án 3 năm tù, những người đi tù mãi chờ thấy vợ, thăm họ biết tích, hơn 40 năm sau những bị bắt từ chết, người thân mới biết tên cha Chính Vinh chết để chuyển thi hài ngài về.

Sau này cần công đi họ mới vài vào cao tuấn nữa, mới càng không đúng chính xác là Cha Chính Vinh. Đúng như I-n Tuân Nguyễn nói, đây là chút liu vàng ròng cho các nhà văn.

Tuân Nguyễn thì mới rồi, liu ai tiếp nên i của người của ông để khai thác những chút liu quý báu như thế này không.

Cha chính Hà Nội : Cha Gioan Lasan NGUYỄN VĂN VINH (1912 – 1971)

Tóm gọn những can trường

Cha Gioan Lasan Nguyễn Văn Vinh chào đời ngày 2 tháng 10 năm 1912 tại làng Ngạc Lũ, huyện Bình Lũc, tỉnh Hà Nam.

Tác Giả: Nguoi Buon Gio

Thứ Ba, 09 Tháng 11 Năm 2010 19:55

